Văn phòng
Tỉnh ủy Hưng Yên
01-12-2025 10:17:07 +07:00

TỈNH UỶ HƯNG YÊN	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
*	
Số 117 -QĐ/TU	*Hưng Yên, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUY ĐỊNH

về tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, cho thôi việc đối với công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Hướng dẫn số 22-HD/BTCTW, ngày 03/01/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Quy định số 88-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ trong hệ thống chính trị tỉnh;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quy định về việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, cho thôi việc đối với công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này áp dụng cho việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, cho thôi việc đối với công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (bao gồm, các tổ chức chính trị - xã hội) cấp tỉnh, cấp xã.

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã; Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tỉnh ủy; đảng ủy các xã, phường; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

2.2. Công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tỉnh ủy; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động công chức, viên chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và thực hiện đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý và sử dụng công chức, viên chức. Phải bảo đảm phù hợp với các tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, trong chỉ tiêu biên chế được giao; đáp ứng đầy đủ hồ sơ, thủ tục và tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

3. Công chức, viên chức phải chấp hành quy định, quyết định của cấp có thẩm quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị về việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng tiếp nhận, điều động công chức, viên chức.

Điều 3. Thẩm quyền tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, cho thôi việc đối với công chức, viên chức

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1.1. Xem xét, quyết định việc tổ chức riêng kỳ thi tuyển công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã; hoặc tổ chức kỳ thi tuyển chung với kỳ thi tuyển công chức cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp xã.

1.2. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ uỷ quyền cho Thường trực Tỉnh uỷ

1.2.1. Triển khai một số nội dung có liên quan về thi tuyển công chức, viên chức; cụ thể:

a) Trường hợp tổ chức riêng kỳ thi tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã: Phê duyệt kế hoạch, ban hành thông báo tuyển dụng; quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng; tổ chức thi tuyển; phê duyệt kết quả thi tuyển và lãnh đạo, chỉ đạo các nội dung có liên quan kỳ thi tuyển.

b) Trường hợp tổ chức kỳ thi tuyển công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã chung với kỳ thi tuyển công chức cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp xã: Phê duyệt chỉ tiêu thi tuyển, danh mục tài liệu ôn thi, danh sách người đăng ký dự thi, phê duyệt kết quả thi tuyển. Các nội dung khác liên quan đến kỳ thi tuyển thực hiện theo văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2.2. Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã.

1.2.3. Tiếp nhận vào làm công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã cụ thể:

a) Tiếp nhận những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào làm công chức theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và các quy định có liên quan.

b) Tiếp nhận những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào làm viên chức theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các quy định có liên quan.

1.2.4. Tuyển dụng vào làm công chức, viên chức đối với những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội và các quy định có liên quan.

2. Thường trực Tỉnh ủy

2.1. Thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch đối với các trường hợp tiếp nhận vào làm công chức, viên chức *(đối với những trường hợp phải thành lập Hội đồng*

kiểm tra, sát hạch); Hội đồng tuyển dụng công chức, viên chức theo chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng theo quy định.

2.2. Ủy quyền cho Ban Tổ chức Tỉnh ủy

2.2.1. Ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển công chức hoặc quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển công chức đối với trường hợp theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

2.2.2. Ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển viên chức hoặc quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển viên chức đối với trường hợp theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2.2.3. Ban hành quyết định tiếp nhận vào làm công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã sau khi có ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy.

2.2.4. Quyết định tiếp nhận công chức, viên chức ở các địa phương, cơ quan, đơn vị ngoài hệ thống chính trị tỉnh về các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã sau khi có ý kiến của các cơ quan, địa phương, đơn vị có liên quan, bảo đảm khung biên chế và các quy định hiện hành. Cho ý kiến về việc công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp xã chuyển công tác đến các địa phương, cơ quan, đơn vị ngoài hệ thống chính trị tỉnh.

2.2.5. Quyết định tiếp nhận, điều động hoặc cho ý kiến về việc điều động công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp xã; giữa khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và khối Chính quyền (không bao gồm trường hợp điều động trong nội bộ xã, phường).

2.2.6. Cho ý kiến để cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

2.2.7. Thông báo cho thôi việc đối với các cán bộ, công chức, viên chức *(không bao gồm cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý)* ***theo phân cấp*** và các quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước để các địa phương, cơ quan, đơn vị ban hành quyết định và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo kết quả về Thường trực Tỉnh ủy.

3. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ

3.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các nội dung liên quan thuộc thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp xã.

3.2. Thực hiện những nhiệm vụ được ủy quyền và theo phân cấp quản lý.

4. Các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh

4.1. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế của địa phương, cơ quan, đơn vị để đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức.

4.2. Quyết định bố trí, phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm được tuyển dụng.

4.3. Đề nghị cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với các trường hợp theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

4.4. Đề nghị cấp có thẩm quyền tiếp nhận các trường hợp đủ điều kiện theo quy định vào làm công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị; tiếp nhận công chức, viên chức từ địa phương, cơ quan, đơn vị khác về hoặc điều động công chức, viên chức ra khỏi cơ quan, đơn vị.

4.5. Ban hành quyết định thôi việc và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức sau khi có thông báo của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

4.6. Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, ngoài thực hiện quy định tại tiểu mục 4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.5 Khoản này, được phân cấp tuyển dụng viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; cụ thể:

4.6.1. Tổng hợp nhu cầu tuyển dụng, xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi phê duyệt kế hoạch;

4.6.2. Phê duyệt kế hoạch và tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định;

4.6.3. Báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy danh sách kết quả trúng tuyển viên chức;

4.6.4. Quyết định tuyển dụng viên chức và giao cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập ký kết hợp đồng làm việc đối với những người trúng tuyển viên chức theo quy định.

5. Đảng ủy xã, phường

5.1. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế của địa phương, cơ quan, đơn vị để đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức.

5.2. Quyết định bố trí, phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm được tuyển dụng.

5.3. Đề nghị cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với các trường hợp theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

5.4. Đề nghị cấp có thẩm quyền tiếp nhận các trường hợp đủ điều kiện theo quy định vào làm công chức, viên chức của địa phương; tiếp nhận công chức, viên chức từ địa phương, cơ quan, đơn vị khác về hoặc điều động công chức, viên chức ra khỏi địa phương.

5.5. Ban hành quyết định thôi việc và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức sau khi có thông báo của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

5.6. Quyết định điều động công chức, viên chức từ khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sang khối chính quyền và ngược lại trong nội bộ xã (trừ trường hợp phải thực hiện tiếp nhận vào làm công chức, viên chức theo quy định), báo cáo kết quả với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và chịu trách nhiệm trước Quyết định đó.

Điều 4. Tuyển dụng công chức

1. Thực hiện theo quy định tại Chương II, Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và các quy định có liên quan.

2. Tiếp nhận vào công chức

2.1. Đối tượng tiếp nhận

2.1.1. Chuyên gia, nhà khoa học, luật gia, luật sư giỏi, doanh nhân tiêu biểu, xuất sắc đang công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài khu vực công lập theo chính sách thu hút đối với người có tài năng;

2.1.2. Viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập;

2.1.3. Người hưởng lương trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, tổ chức cơ yếu mà không phải là công chức;

2.1.4. Người đang giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng trở lên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

2.1.5. Người đã từng là cán bộ, công chức sau đó được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển giữ các vị trí công tác không phải là cán bộ, công chức tại các cơ quan, tổ chức khác;

2.1.6. Người được tuyển dụng theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao làm việc trong các hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ;

2.1.7. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trước ngày 01/7/2025.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục tiếp nhận

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh có liên quan.

Điều 5. Tuyển dụng viên chức

1. Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và phù hợp với các quy định có liên quan.

2. Tiếp nhận vào làm viên chức

2.1. Đối tượng tiếp nhận

2.1.1. Người có đủ 05 năm công tác trở lên đang làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, không tính thời gian tập sự theo quy định.

2.1.2 Cán bộ, công chức cấp xã đang làm công việc phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

2.1.3. Người đã từng là cán bộ, công chức, viên chức, sau đó được cấp có thẩm quyền quyết định bằng văn bản chuyển công tác đến làm việc tại các cơ quan,

tổ chức, đơn vị khác nhưng vẫn làm công việc phù hợp với vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

2.1.4. Người tốt nghiệp tiến sĩ trở lên (được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định) đang làm việc tại cơ quan, tổ chức có trụ sở hoặc chi nhánh được thành lập ở nước ngoài hoặc tại cơ quan, tổ chức nước ngoài có trụ sở hoặc chi nhánh được thành lập ở Việt Nam, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ 03 năm công tác trở lên làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

2.1.5. Người có tài năng, năng khiếu đặc biệt phù hợp với vị trí việc làm trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, các nghề truyền thống theo quy định của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2.2. Điều kiện, quy trình tiếp nhận

Thực hiện theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và các quy định có liên quan.

Điều 6. Tuyển dụng vào làm công chức, viên chức đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng

1. Điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng

Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng đáp ứng một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1.1. Sinh viên tốt nghiệp thủ khoa tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên tại cơ sở giáo dục đại học uy tín trên thế giới được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật Việt Nam, trong độ tuổi quy định của Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển;

1.2. Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước, trong độ tuổi quy định của Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và thuộc một trong các trường hợp đạt thành tích cá nhân sau:

1.2.1. Đạt giải Ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin

học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

1.2.2. Đạt giải Ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

1.2.3. Đạt giải Ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

1.3. Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, dược học tại cơ sở giáo dục trong nước, trong độ tuổi theo quy định của Chính phủ về việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển.

2. Việc tuyển dụng vào làm công chức, viên chức đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ tài năng đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội và các văn bản quy định của tỉnh được thực hiện thông qua xét tuyển. Nội dung, hình thức, trình tự, thủ tục xét tuyển theo quy định của pháp luật về công chức, viên chức.

Điều 7. Điều kiện, tiêu chuẩn; trình tự, thủ tục, thẩm quyền tiếp nhận công chức, viên chức

1. Điều kiện, tiêu chuẩn tiếp nhận

1.1. Bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm cần tiếp nhận.

1.2. Đối với vị trí việc làm là công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng, người đăng ký dự tuyển phải là đảng viên, không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ; trường hợp chưa là đảng viên thì phải được xác minh lý lịch rõ ràng, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ.

1.3. Được sự nhất trí cho chuyển công tác của cơ quan, đơn vị sử dụng công chức, viên chức và cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức, viên chức theo phân cấp quản lý công chức, viên chức.

1.4. Có sức khỏe tốt; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1.5. Không đang trong quá trình bị xem xét, xử lý kỷ luật hoặc đang bị khởi tố, điều tra hoặc là đối tượng trực tiếp của các cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền tiếp nhận

2.1. Cơ quan, đơn vị sử dụng công chức có nhu cầu tiếp nhận công chức, viên chức làm tờ trình kèm hồ sơ nhân sự đề nghị tiếp nhận, gửi về Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2.2. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ thẩm định hồ sơ, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy (đối với các trường hợp tiếp nhận vào làm công chức), ban hành quyết định về việc tiếp nhận công chức, viên chức theo quy định.

2.3. Công chức, viên chức được bầu cử giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được cấp có thẩm quyền chuẩn y kết quả bầu cử thì quyết định chuẩn y đồng thời là quyết định tiếp nhận công chức.

3. Hồ sơ

Hồ sơ nhân sự đề nghị tiếp nhận phải được kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận hoặc chứng thực theo quy định, bao gồm:

(1) Tờ trình của cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức do người đứng đầu cơ quan, đơn vị ký *(nêu rõ biên chế được giao, biên chế có mặt, vị trí việc làm khuyết thiếu, nhu cầu tuyển dụng)*;

(2) Đơn xin chuyển công tác *(trừ các trường hợp luân chuyển, điều động để thực hiện công tác cán bộ theo quy định của cấp có thẩm quyền)*.

(3) Văn bản đồng ý cho công chức, viên chức được đi liên hệ chuyển công tác của cơ quan, đơn vị sử dụng công chức, viên chức.

(4) Văn bản đồng ý cho công chức, viên chức được đi liên hệ chuyển công tác của cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức, viên chức.

(5) Sơ yếu lý lịch do cá nhân tự khai theo Mẫu 2C/TCTW-98, được cơ quan trực tiếp quản lý xác nhận, có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 06 tháng;

(6) Bản sao các văn bằng chứng chỉ có liên quan theo yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng. Trường hợp nhân sự có bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp hoặc do cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài thì phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, trừ trường hợp được miễn thủ tục công nhận văn bằng theo quy định của pháp luật hiện hành.

(7) Bản sao Quyết định tuyển dụng lần đầu hoặc các hợp đồng làm việc;

(8) Lý lịch tư pháp, chi tiết về án tích (nếu có);

(9) Quyết định nâng bậc lương gần nhất;

(10) Bản kiểm điểm quá trình công tác (có nhận xét đánh giá và xác nhận của cơ quan nơi công chức, viên chức đang công tác);

(11) Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng.

(12) Kết luận tiêu chuẩn chính trị *(đối với vị trí công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng hoặc các vị trí khác có yêu cầu).*

Điều 8. Điều động công chức, viên chức

1. Căn cứ điều động

1.1. Theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể;

1.2. Theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

1.3. Kết quả đánh giá năng lực, trình độ, kết quả công tác của công chức, viên chức;

1.4. Chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Các trường hợp điều động

2.1. Điều động công chức, viên chức giữa các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã trong tỉnh;

2.2. Điều động công chức, viên chức từ cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sang các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp trong tỉnh;

2.3. Điều động công chức, viên chức ra tỉnh ngoài hoặc sang các cơ quan, đơn vị khác không thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

3. Trình tự, thủ tục

3.1. Căn cứ quy hoạch, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị sử dụng công chức, viên chức lập tờ trình, kèm hồ sơ nhân sự đề tiếp nhận, điều động công chức, viên chức, gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3.2. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ thẩm định hồ sơ và cho ý kiến về việc điều động công chức, viên chức.

4. Những trường hợp không thực hiện điều động

4.1. Công chức, viên chức đang trong quá trình bị xem xét, xử lý kỷ luật; đang bị khởi tố, điều tra hoặc là đối tượng có liên quan trực tiếp đến các cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; đang trong quá trình điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế; đang tham gia học tập dài hạn hoặc đang được cử đi biệt phái theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

4.2. Công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi hoặc công chức nam (trong trường hợp vợ chết hoặc lý do khách quan, bất khả kháng) đang nuôi con dưới 36 tháng, trừ trường hợp có nguyện vọng được điều động.

4.3. Công chức, viên chức có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng công chức xác nhận, trừ trường hợp có nguyện vọng được điều động.

4.4. Trường hợp đặc biệt, do Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

5. Hồ sơ

Hồ sơ nhân sự đề nghị điều động phải được kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận hoặc chứng thực theo quy định, bao gồm:

(1) Tờ trình của cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức do người đứng đầu cơ quan, đơn vị ký;

(2) Đơn xin chuyển công tác *(trừ các trường hợp luân chuyển, điều động để thực hiện công tác cán bộ theo quy định của cấp có thẩm quyền).*

(3) Văn bản đồng ý cho công chức, viên chức được đi liên hệ chuyển công tác của cơ quan, đơn vị sử dụng công chức, viên chức.

(4) Sơ yếu lý lịch do cá nhân tự khai theo Mẫu 2C/TCTW-98, được cơ quan trực tiếp quản lý xác nhận, có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 06 tháng;

(5) Bản sao Quyết định tuyển dụng lần đầu hoặc các hợp đồng làm việc;

(6) Bản kiểm điểm quá trình công tác *(có nhận xét đánh giá và xác nhận của cơ quan nơi công chức, viên chức đang công tác);*

(7) Bản sao các văn bằng chứng chỉ có liên quan;

(8) Quyết định nâng bậc lương gần nhất;

(9) Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng.

Điều 9. Trình tự, thủ tục giải quyết thôi việc đối với công chức, viên chức

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh có liên quan.

Điều 10. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

Các địa phương, cơ quan, đơn vị và các cá nhân được quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quy định này có trách nhiệm thực hiện Quy định.

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác liên quan đến việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, sử dụng và quản lý công chức, viên chức không quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các địa phương, cơ quan, đơn vị báo cáo kịp thời về Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ) để xem xét sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- Các CQ chuyên trách TMGV Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên,
- Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Đảng ủy các xã, phường,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lãnh đạo VPTU,
- Lưu VPTU, TH[Độ].

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY HƯNG YÊN

Nguyễn Hữu Nghĩa